

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Số: 47/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sa Đéc, ngày 26 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 71/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Quốc B, sinh năm 1996

Địa chỉ: Số nhà 38 Lô F, khóm T, phường A, thành phố Sc, tỉnh Đ.

Bị đơn: Chị Đặng Thị Phương N, sinh năm 2000

Địa chỉ: Số nhà 38 Lô F, khóm T, phường A, thành phố Sc, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia Đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Quốc B và chị Đặng Thị Phương N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quốc B và chị Đặng Thị Phương N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung, anh B và chị N thoả thuận:

Chị Đặng Thị Phương N được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên Trần Đăng Bảo C, sinh ngày 12/5/2019, hiện con đang sống chung với chị N.

Anh Trần Quốc B tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Bảo Anh thành niên đủ 18 tuổi.

Anh Trần Quốc B có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

Về chia tài sản chung: Anh B và chị N xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Anh B và chị N xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Anh Trần Quốc B nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (về cấp dưỡng nuôi con).

Chị Đặng Thị Phương N nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn). Anh B tự nguyện nộp thay án phí cho chị N. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh B đã nộp theo biên lai thu số 0008723 ngày 12/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp được trừ vào án phí phải nộp.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP.SĐ;
- Chi cục THADS TP.SĐ;
- UBND xã Hòa An, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu H.S.V.A (Phần).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phấn